

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2014; nhiệm vụ, biện pháp thực hiện năm 2015**

Thực hiện Công văn số 3068/UBND-TH ngày 23/10/2014 của UBND tỉnh về báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2014, Ban Dân tộc tổng hợp báo cáo như sau:

#### **I. TÌNH HÌNH Ở VÙNG DÂN TỘC:**

Năm 2014, nhìn chung tình hình kinh tế - văn hóa- xã hội, trật tự an ninh và đời sống đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định. Tình hình hoạt động tôn giáo của các đạo giáo ở vùng dân tộc trong tỉnh nhìn chung ổn định, đúng mục đích và tuân thủ pháp luật.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN TỘC**

##### **1. Công tác tham mưu, ban hành các văn bản triển khai thực hiện**

- Ngay từ đầu năm, lãnh đạo ban đã xác định 5 nhiệm vụ trọng tâm trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt để tổ chức triển khai thực hiện; chủ trì, phối hợp với các ngành trình UBND tỉnh giao kế hoạch các dự án, chính sách, ban hành văn bản hướng dẫn kịp thời để các chủ đầu tư triển khai thực hiện. Ban Dân tộc đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản thực hiện các chính sách dân tộc như: Kế hoạch số 44/KH-UBND ngày 16/4/2014 về việc thực hiện Chiến lược và Chương trình hành động công tác dân tộc đến năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 359/KH-UBND ngày 20/02/2014 về việc thực hiện Chương trình 135 năm 2014-2015; Kế hoạch số 1266/KH-UBND ngày 19/5/2014 về thực hiện Đề án Tăng cường hợp tác quốc tế hỗ trợ phát triển kinh tế- xã hội vùng đồng bào DTTS giai đoạn 2014-2020; Quyết định 954/QĐ-UBND ngày 03/7/2014 về việc phê duyệt đề án thực hiện chính sách hỗ trợ theo Quyết định 755/QĐ-TTg; Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Chủ động nắm tình hình đời sống, an ninh trật tự, di dân tự do đối với đồng bào dân tộc thiểu số để báo cáo Tỉnh uỷ, UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc để thăm hỏi, động viên, có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

##### **2. Công tác thanh tra, kiểm tra**

- Hoàn thành 2 cuộc thanh tra việc thực hiện Chương trình 135, dự án xây dựng CSHT thuộc CTMTQG giảm nghèo, Quyết định 102/QĐ-TTg, Quyết định 1592/QĐ-TTg tại huyện Yên Thế, Lục Nam. Đang tiến hành thanh việc thực hiện các chính sách tại các xã của huyện Lục Ngạn. Qua thanh tra đã phát

hiện tổng số tiền sai phạm là 45.582 triệu đồng (trong đó thu hồi nộp ngân sách nhà nước 8.523 triệu đồng, giảm trừ không thanh toán là 6.681 triệu đồng, không thu hồi số tiền 30,378 triệu đồng do không giảm trừ tiết kiệm 3% vì đã đầu tư vào công trình). Trong 10 tháng đầu năm, đã nhận 6 đơn khiếu nại của công dân, sau khi xem xét nội dung đơn, Ban Dân tộc đã chuyển cho cơ quan chức năng giải quyết theo quy định.

### **3. Công tác truyền truyền, phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào dân tộc thiểu số**

- Ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch số 35/KH-BDT ngày 27/2/2014 về tuyên truyền chính sách dân tộc và phổ biến giáo dục pháp luật cho đồng bào DTTS năm 2014; tổ chức hội thi tìm hiểu pháp luật cho người nông thôn và đồng bào DTTS khu vực 04 xã vùng lòng hồ Cẩm Sơn, huyện Lục Ngạn. Thông qua Hội thi tạo điều kiện cho cán bộ và nhân dân được giao lưu, trao đổi, nâng cao kiến thức, từng bước hình thành thói quen sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật góp phần phát triển kinh tế-xã hội; thường xuyên cập nhật hoạt động của Ban, các chính sách của Nhà nước đối với đồng bào DTTS để đăng trên trang Website, tạo điều kiện để các cơ quan, đơn vị áp dụng.

- Xây dựng và lắp đặt 50 bảng thông tin, hộp tin trợ giúp pháp lý tại các trung tâm cụm xã, trụ sở UBND các xã, thôn ĐBK.

### **4. Quản lý chỉ đạo thực hiện các chính sách**

#### **4.1. Chương trình 135**

Tổng vốn năm 2014: 93.197 triệu đồng (vốn đầu tư 69.000 triệu đồng, vốn sự nghiệp 24.197 triệu đồng), trong đó vốn phân bổ đợt I là 61.350 triệu đồng vốn phân bổ đợt 2 là 31.847 triệu đồng thực hiện hỗ trợ phát triển sản xuất, đầu tư xây dựng, và duy tu, bảo dưỡng các công trình. Các dự án thuộc Chương trình đều giao cấp xã làm chủ đầu tư. Đến 30/10/2014 khối lượng thực hiện ước đạt 84.800 triệu đồng, giải ngân 44.077 triệu đồng, bằng 47,2% kế hoạch, cụ thể:

#### *a. Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất:*

Tổng vốn đầu tư là 19.850 triệu đồng, giao cho các xã làm chủ đầu tư. Nội dung hỗ trợ: mua thóc giống, ngô giống, lợn nái Móng Cái, gà giống, cam Đường canh, máy cày tay nhỏ... đến nay, các chủ đầu tư đã hoàn thiện cung ứng đợt I; đối với vốn bổ sung, UBND các huyện đang tiến hành phân bổ chi tiết cho các chủ đầu tư. Khối lượng thực hiện ước đạt 12.000 triệu đồng, giải ngân đến 30/10/2014 là 8.261/19.850 triệu đồng bằng 41,6% kế hoạch. Dự kiến hoàn thành kế hoạch trong quý IV/2014.

#### *b. Dự án xây dựng cơ sở hạ tầng:*

Tổng vốn Trung ương phân bổ đợt năm 2014: 69.000 triệu đồng, giao các xã làm chủ đầu tư, thực hiện thanh toán công trình đã quyết toán, công trình chuyển tiếp, lồng ghép và đầu tư xây dựng mới 150 công trình trong đó: Thủy lợi: 22 công trình, Giao thông: 76 công trình, Trường học: 19 công trình; Y tế: 04 công trình; Nhà văn hóa: 27 công trình; Nước SHTT: 01 công trình, Điện: 01 công trình.

Đến 30/10/2014 đã có 150/150 công trình đã được khởi công xây dựng có 134 công trình đã hoàn thành (Sơn Động: 33 công trình, Lục Ngạn: 42 công trình, Lục Nam: 19 công trình, Yên Thế: 21 công trình, Lạng Giang 03 công trình, Hiệp Hòa: 16 công trình), khối lượng thực hiện (bao gồm cả các công trình chuyển tiếp) ước đạt 70.000 triệu đồng, giải ngân 33.475/69.000 triệu đồng, bằng 48,5% KH. Dự kiến các công trình sẽ hoàn thành, đủ khối lượng thanh toán trong quý IV/2014.

*c. Duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư:*

Tổng vốn năm 2014 là: 4.347 triệu đồng, giao cho UBND các xã làm chủ đầu tư, trong đó nguồn vốn phân bổ đợt I là: 2.840 triệu đồng thực hiện duy tu 21 công trình tại các xã, thôn bản ĐBK thuộc 4 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế. Đến ngày 30/10/2014 có 21/21 công trình hoàn thành 100% khối lượng, giải ngân 2.341/2.840 triệu đồng bằng 82,4% kế hoạch; vốn giao bổ sung năm 2014 là: 1.507 triệu đồng. Hiện nay UBND huyện Hiệp Hòa đang tiến hành phân bổ chi tiết kế hoạch vốn cho các chủ đầu tư, dự kiến hoàn thành kế hoạch trước 31/12/2014.

**4.2. Quyết định 102/2009/QĐ-TTg**

Tổng vốn năm 2014: 10.052,240 triệu đồng, hỗ trợ 105.933 khẩu nghèo thuộc 25.517 hộ trên địa bàn 62 xã, thị trấn vùng khó khăn (các xã khu vực II, khu vực III theo Quyết định số 447/QĐ-UBND ngày 19/9/2013 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc) thuộc 5 huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Lạng Giang. Nội dung hỗ trợ: hỗ trợ mua giống cây trồng, vật nuôi, vật tư sản xuất và hỗ trợ bằng tiền mặt. Đến nay, các xã đã hoàn thành các nội dung hỗ trợ cho người dân, khối lượng thực hiện và giải ngân đạt 10.052,240 triệu đồng bằng 100% kế hoạch.

**4.3. Quyết định 755/QĐ-TTg**

Tổng vốn 2.000 triệu đồng, đã hỗ trợ xây dựng 2 công trình nước sinh hoạt tập trung tại xã An Lạc, Long Sơn của huyện Sơn Động. Hiện nay, 2/2 công trình đã được khởi công xây dựng; tiến độ thực hiện ước đạt 1.700 triệu đồng khối lượng xây lắp, giải ngân 1.100 triệu đồng bằng 55% kế hoạch.

**4.4. Chính sách đối với Người có uy tín**

Sau khi có Quyết định số 56/2013/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-UBND-BTC ngày 10/01/2014 giữa Ủy ban Dân tộc và Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện. Ban Dân tộc đã chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh trình UBND tỉnh ban hành Quyết định số 256/2014/QĐ-UBND ngày 12/5/2014 Quy định một số chính sách đối với người có uy tín trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; chỉ đạo các huyện, hướng dẫn các xã rà soát, kiện toàn danh sách người có uy tín. Sau khi kiện toàn tổng số người có uy tín năm năm 2014 là 533 người được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1054/QĐ-UBND ngày 22/7/2014.

Trong năm 2014, Ban Dân tộc đã tổ chức thực hiện các hoạt động: Gặp mặt tặng quà nhân dịp Tết nguyên đán người có uy tín ở các huyện; tổ chức Hội

ngợi cho đại biểu cử tri là người có uy tín trong đồng bào DTTS dự buổi tiếp xúc cử tri của Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh Bắc Giang trước kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa XIII; tổ chức đưa 50 người có uy tín đi tham quan học tập kinh nghiệm tại Thanh Hóa, Nghệ An, Quảng Bình; cung cấp kịp thời Báo Bắc Giang, Báo Dân tộc và Phát triển của Ủy ban Dân tộc, 01 bản tin dân tộc của Ban Dân tộc cho người có uy tín; tổ chức 6 lớp tập huấn bồi dưỡng kiến thức cho 530 người có uy tín và tổ chức sơ kết sau hơn 01 năm thực hiện Quyết định số 56 của Thủ tướng Chính phủ.

## **5. Công tác chỉ đạo, tổ chức Đại hội đại biểu các DTTS cấp huyện và cấp tỉnh lần thứ II**

### *5.1. Công tác tổ chức Đại hội cấp huyện*

Đến hết tháng 7/2014, BCD Đại hội các huyện đã chỉ đạo tổ chức xong Hội nghị đại biểu các DTTS tại 70 xã có tỷ lệ người DTTS từ 20% trở lên và các xã đặc biệt khó khăn; công tác chọn cử đại biểu đi dự Đại hội các cấp được thực hiện nghiêm túc. Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số được tổ chức trong tháng 8-9/2014 ở 04 huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế, đã đạt được mục đích, yêu cầu đề ra.

### *5.2. Công tác tổ chức Đại hội cấp tỉnh*

Đại hội đại biểu các DTTS cấp tỉnh lần II diễn ra từ ngày 01-02/10/2014. Tham dự Đại hội có 273 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 20 vạn đồng bào DTTS trong tỉnh và đại biểu khách mời là các lãnh đạo Trung ương, lãnh đạo tỉnh, các vị lão thành cách mạng, các đơn vị lực lượng vũ trang, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Tại Đại hội, 2 tập thể và 2 cá nhân được tặng bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 06 tập thể, 09 cá nhân được tặng bằng khen của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc, 34 cá nhân được tặng Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp các dân tộc"; Chủ tịch UBND tỉnh tặng bằng khen cho 21 tập thể, 29 cá nhân; trong suốt quá trình trước, trong và sau Đại hội, thường trực BCD (Ban Dân tộc) đã phối hợp với Báo Bắc Giang, Đài PT-TH tỉnh và các cơ quan báo chí Trung ương và địa phương xây dựng các trang, chuyên mục đưa tin tuyên truyền các gương người DTTS tiêu biểu, tập thể có nhiều thành tích đóng góp trong phát triển kinh tế- xã hội vùng dân tộc, xây dựng phóng sự tài liệu để tuyên truyền phục vụ Đại hội; trưng bày hình ảnh và hiện vật giới thiệu những thành tựu phát triển kinh tế xã hội xóa đói giảm nghèo vùng dân tộc; tổ chức đêm giao lưu văn nghệ và trình diễn trang phục dân tộc. Sau Đại hội, BCD tỉnh đã họp đánh giá, tổng kết, rút kinh nghiệm công tác chỉ đạo Đại hội.

## **6. Kết quả thực hiện một số nhiệm vụ, công tác khác**

- Trong năm đã phối hợp với Hội Nông dân tỉnh, Hội Chữ thập đỏ tỉnh, Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh tổ chức lễ ký kết chương trình phối hợp thực hiện công tác dân tộc giai đoạn 2014-2020.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện Mô hình thí điểm về dịch vụ tư vấn, hỗ trợ bình đẳng giới tại xã Biên Sơn, huyện Lục Ngạn; triển khai thực

hiện mô hình bảo tồn văn hóa dân tộc phục vụ du lịch sinh thái cộng đồng góp phần giải quyết việc làm tăng thu nhập cho đồng bào DTTS trên địa bàn xã An Lạc, huyện Sơn Động.

- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về tài chính đối với các chương trình, chính sách; phát hành và lưu chuyển văn bản kịp thời; đảm bảo hậu cần chu đáo phục vụ các đợt công tác của lãnh đạo Ban và cán bộ công chức, các hoạt động thường xuyên, đột xuất của cơ quan. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho cán bộ, nhân viên trong cơ quan.

### III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

#### 1. Ưu điểm

- Nhìn chung, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số cơ bản ổn định, không có điểm nóng xảy ra; đời sống của đồng bào từng bước được cải thiện, đời sống tinh thần được nâng lên thông qua các hoạt động vui chơi, giải trí, lễ hội truyền thống do chính quyền địa phương tổ chức. Đặc biệt, sự thành công của Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp huyện và cấp tỉnh đã tạo cho đồng bào các dân tộc phấn khởi, hăng say lao động sản xuất, vươn lên xóa đói, giảm nghèo.

- Việc triển khai thực hiện các dự án chính sách dân tộc đã nhận được sự chỉ đạo sát sao của UBND tỉnh, sự phối hợp chặt chẽ của các ngành trong công tác hướng dẫn, chỉ đạo, sự đồng thuận của nhân dân. UBND các huyện, cơ quan công tác dân tộc cấp huyện đã có nhiều cố gắng trong công tác triển khai thực hiện. Đến hết tháng 10/2014, các chỉ tiêu, nhiệm vụ công tác đều đạt kế hoạch đề ra từ đầu năm. Công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát đã được thực hiện thường xuyên để khắc phục những khó khăn, vướng mắc của địa phương.

- Các chương trình, chính sách giảm nghèo tiếp tục được triển khai và đạt kết quả tích cực trong đó đặc biệt quan tâm tới việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho các xã nghèo, các xã đặc biệt khó khăn, các xã ATK, các thôn, bản ĐBKK; Việc tổ chức, triển khai thực hiện các chính sách dân tộc đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch thể hiện việc lựa chọn các nội dung hỗ trợ, công trình xây dựng, địa điểm xây dựng theo nguyện vọng của nhân dân, công tác quản lý, điều hành, chỉ đạo đã có sự kết hợp giữa chính quyền với các ngành, đoàn thể trong việc tổ chức triển khai thực hiện.

#### 2. Hạn chế

- Việc triển khai thực hiện các chính sách đối với đồng bào dân tộc thiểu số một số nơi chưa chủ động, công tác kiểm tra, giám sát thực hiện các chính sách dân tộc, nắm tình hình đồng bào chưa kịp thời để báo cáo, phản ánh, xin ý kiến chỉ đạo để giải quyết những khó khăn, vướng mắc, vấn đề phát sinh trong vùng dân tộc và thực hiện các chính sách dân tộc.

- Dự án hỗ trợ phát triển sản xuất thuộc Chương trình 135 tại các huyện còn tình trạng lựa chọn nội dung hỗ trợ dễ làm, chưa xuất phát từ nhu cầu thực tế địa phương, việc xây dựng để nhân rộng các mô hình sản xuất tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân còn hạn chế.

- Các chính sách dân tộc miền núi của Đảng, Nhà nước tuy đã được triển khai đầu tư trong nhiều năm nhưng mức đầu tư còn thấp, nguồn vốn chưa đủ so với định mức quy định (Chương trình 135 mới phân bổ vốn đạt 75%, Quyết định 755/QĐ-TTg bằng 2,5% so với nhu cầu hỗ trợ) ảnh hưởng đến tiến độ và hiệu quả của các chính sách. Công tác tuyên truyền vận động, lập kế hoạch, lồng ghép các dự án chính sách trên địa bàn còn hạn chế do mỗi chính sách đều có cơ chế riêng.

#### IV. KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 09/KH-UBND NGÀY 24/01/2014

- Ban hành quy định thực hiện tiết kiệm điện, nước tại cơ quan, quán triệt và phổ biến đến toàn thể cán bộ, công chức trong cơ quan sử dụng các thiết bị điện, sử dụng nước sinh hoạt một cách tiết kiệm và hiệu quả; không mua sắm tài sản có giá trị lớn: điều hoà nhiệt độ, thiết bị văn phòng; thực hiện tiết kiệm tối đa trong việc điện thoại, xăng dầu.

- Thường xuyên cử cán bộ xuống cơ sở, chủ động nắm tình hình đời sống, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, nhất là các hộ nghèo, gia đình chính sách để tham mưu kịp thời với UBND tỉnh có biện pháp hỗ trợ kịp thời. Làm tốt công tác tham mưu cho Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh về chủ trương, giải pháp phát triển kinh tế- xã hội, thực hiện chính sách an sinh xã hội góp phần giữ vững an ninh, củng cố khối đại đoàn kết các dân tộc trên địa bàn tỉnh; tổ chức thực hiện có hiệu quả một số chính sách dân tộc của Nhà nước trên địa bàn do UBND tỉnh và Ủy ban Dân tộc giao.

- Công bố công khai lịch tiếp dân, số điện thoại của cơ quan để tiếp nhận các ý kiến đóng góp, cập nhật đầy đủ các thông tin để xử lý kịp thời và công bố công khai kết quả xử lý. Thực hiện có hiệu quả công tác thanh tra, giám sát để kịp thời chỉ ra những thiếu sót, uốn nắn hướng dẫn các đơn vị để thực hiện tốt hơn đảm bảo các chính sách đến với đúng đối tượng, thực hiện theo đúng chế độ và quy định.

- Ban Dân tộc đã tham mưu cho Tỉnh uỷ, UBND tỉnh chỉ đạo 4 huyện vùng dân tộc miền núi tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số cấp tỉnh, huyện lần thứ 2. Đây là một sự kiện quan trọng nhằm đánh giá, tổng kết công tác dân tộc, chính sách dân tộc và khẳng định những giá trị truyền thống về đại đoàn kết toàn dân tộc và niềm tin vững chắc của đồng bào các dân tộc vào sự lãnh đạo của Đảng, là sự cổ vũ, động viên những thành tựu và nỗ lực to lớn vươn lên của đồng bào các dân tộc.

- Để đảm bảo hiệu quả đầu tư, ưu tiên vốn cho những xã, thôn khó khăn hơn để tập trung nguồn lực phát triển kinh tế- xã hội, giảm nghèo bền vững và giảm khoảng cách chênh lệch giữa các xã, thôn trên cùng địa bàn, Ban Dân tộc đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Quyết định số 495/2014/QĐ-UBND ngày 01/8/2014 quy định tiêu chí phân nhóm xã, thôn theo mức độ khó khăn và định mức phân bổ vốn Chương trình 135 năm 2015 và giai đoạn 2016-2020.

#### V. NHIỆM VỤ, BIỆN PHÁP THỰC HIỆN NĂM 2015

1. Chủ động nắm tình hình đời sống, kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc nhất là các hộ nghèo, gia đình chính sách người dân tộc thiểu số; di dân tự

do để báo cáo với Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Ủy ban Dân tộc có biện pháp chỉ đạo kịp thời.

2. Triển khai thực hiện có hiệu quả các dự án, chính sách của Đảng và Nhà nước đối với đồng bào dân tộc và miền núi thuộc phạm vi quản lý, ban hành các văn bản hướng dẫn kịp thời để các huyện, chủ đầu tư chủ động tổ chức thực hiện, phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu, kế hoạch trong năm 2015.

3. Làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và các nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội địa phương đối với đồng bào dân tộc thiểu số để tự giác tham gia thực hiện, phát huy nội lực, giảm nghèo bền vững.

4. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc, giám sát việc tổ chức thực hiện dự án, chính sách tại cơ sở, ngăn chặn những việc làm sai quy định, gây lãng phí, thất thoát và kịp thời tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện tại địa phương; tham mưu UBND tỉnh tổ chức tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình 135 giai đoạn 2012 - 2015.

5. Thực hiện tốt chế độ đối với đội ngũ người có uy tín theo Quyết định 18/2011/QĐ-TTg, và Quyết định 56/2013/QĐ-TTg, nâng cao hiệu quả hoạt động của người có uy tín trong đồng bào dân tộc.

6. Tranh thủ sự hỗ trợ của TW, sự ủng hộ giúp đỡ của các tổ chức, cá nhân, phân công các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp tham gia giúp đỡ các xã ĐBKK; tổ chức lồng ghép các chương trình, dự án chính sách có liên quan nhằm phối hợp các nguồn lực đầu tư thực hiện chính sách đối với vùng dân tộc.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác dân tộc năm 2014, nhiệm vụ biện pháp thực hiện năm 2015, Ban dân tộc tổng hợp báo cáo. /

**Nơi nhận:**

Ủy ban Dân tộc; Vụ Địa phương I;  
UBND tỉnh; Sở Kế hoạch Đầu tư;

- Lưu VT.

\* Bản điện tử:

- VP Tỉnh ủy;

- Ban Dân vận Tỉnh ủy.

- UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế; Lạng Giang; Tân Yên;

- Phòng Dân tộc và Nội vụ các huyện: Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam, Yên Thế, Tân Yên, Lạng Giang;

- Phòng Tài chính -KH huyện Hiệp Hòa;

- Lãnh đạo Ban, các phòng chuyên môn, bộ phận.

**KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN**



**Nhữ Văn Nam**